

Số: 69/2024/QĐST- HNGĐ

C, ngày 23 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 364/2023/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thảo E, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Cao Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thảo E với ông Cao Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thảo E với ông Cao Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Cao Thị Yến N, sinh ngày 22/7/2008 và Cao Bảo N1, sinh ngày 16/01/2011. Khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Thảo E và ông Cao Văn T tự nguyện thỏa thuận giao bà Thảo E được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Yến N và cháu Bảo N1; sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng cháu Yến N và cháu Bảo N1.

Sau khi ly hôn, ông Cao Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông Cao Văn T có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng do bà Nguyễn Thị Thảo E chưa đặt ra yêu cầu ông Cao Văn T phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:* Bà Nguyễn Thị Thảo E với ông Cao Văn T khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị Thảo E tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0017827, ngày 18 tháng 10 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà Thảo E phải chịu, do đó bà không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho bà Thảo E.

Ông Cao Văn T không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh